TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2017/DS-ST
Ngày: 11/8/2017
V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Đình Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quách Hữu Tâm.

2. Ông Nguyễn Văn Ngẫu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành *tham gia phiên tòa:* Ông Phan Văn Trường – Kiểm sát viên.

Trong ngày 11/8/2017, tại Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 283/2016/TLST – DS ngày 09/12/2016 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2017/QĐXXST–DS ngày 04/7/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 302/2017/QĐST – DS ngày 24/7/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1953.

Địa chỉ: A, ấp BP, xã LT, huyện NT, Đồng Nai.

2. Bị đơn: Anh Hồ Thanh D, sinh năm 1989.

Địa chỉ: B, tổ C, ấp AL, xã LA, huyện LT, Đồng Nai.

Ông C có mặt, anh D vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Nguyên đơn, ông Nguyễn Văn C trình bày:***

Ngày 18/8/2016, ông có cho anh D vay số tiền 6.500.000đ để anh D mua cây Liễu, thời gian vay là 03 ngày, không lãi suất, anh D đưa cho ông 01 xe máy biển số 72K1-0661 để làm tin. Do anh D không trả đúng hẹn nên ông đã tố cáo đến Công an xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch. Ngày 30/8/2016, anh D hứa sẽ trả cho ông số tiền vay trong thời hạn 15 ngày nên ông đã trả lại cho anh D xe máy biển số 72K1-0661. Ngày 30/9/2016, ông tiếp tục khiếu nại ra Ủy ban nhân dân xã Long An, huyện Long Thành thì anh D trả được 3.000.000đ, còn lại 3.500.000đ.

Do anh D cố tình không trả cho ông số tiền nợ còn lại nên ông khởi kiện, yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Long Thành buộc anh D phải trả cho ông số tiền còn lại là 3.500.000đ, không yêu cầu tính lãi.

* Bị đơn, anh Hồ Thanh D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên không có lời khai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành có ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký: Về việc thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật, tư cách tố tụng, về việc xác minh, thu thập các tài liệu chứng cứ vụ án và thời hạn chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử đều được Thẩm phán thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

- Về nội dung vụ án: Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự, buộc anh Hồ Thanh D phải trả cho ông Nguyễn Văn C số tiền 3.500.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

- Về thủ tục thụ lý vụ án và thẩm quyền giải quyết: Theo "giấy mượn tiền" ngày 27/8/2016, anh D xác định địa chỉ tại ấp An Lâm, xã Long An, huyện Long Thành, Đồng Nai nên ngày 16/11/2016, ông C khởi kiện đối với anh D, Tòa án nhân dân huyện Long Thành tiến hành thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Long Thành đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng, có đủ căn cứ xác định anh D vẫn cư trú tại địa chỉ B, tổ C, ấp AL, xã LA, huyện LT, Đồng Nai.

- Quan hệ pháp luật: Ngày 16/11/2016, ông C có đơn khởi kiện đối với anh D yêu cầu anh D thanh toán số tiền nợ nên Tòa án nhân dân huyện Long Thành thụ lý đơn khởi kiện và xác định quan hệ tranh chấp là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" là đúng quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Bị đơn anh Hồ Thanh D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án:

Do quen biết nên ngày 18/8/2016, ông Nguyễn Văn C có cho anh Hồ Thanh D vay số tiền 6.500.000đ để mua cây Liễu, không lãi suất, anh D đưa cho ông 01 xe máy biển số 72K1-0661 để làm tin. Đến ngày 30/8/2016, ông C đã trả cho anh D 01 xe máy biển số 72K1-0661. Ngày 30/9/2016, anh D trả cho ông C số tiền 3.000.000 đ, còn lại 3.500.000đ chưa trả nên ông C khởi kiện.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Long Thành đã nhiều lần triệu tập anh D đến để làm việc, mở phiên họp kiểm tra, tiếp cận, công khai chứng

cứ và hòa giải nhưng anh D vẫn vắng mặt không có lý do. Mặc dù anh D không đến Tòa án làm việc, không có lời khai nhưng tại biên bản lấy lời khai ngày 21/4/2017, chị Nguyễn Thị Tuyết Hồng là vợ của anh D thừa nhận còn nợ ông C số tiền 3.500.000đ. Tuy nhiên, do khi vay chỉ có anh D nhận tiền nên ông C xác định không khởi kiện đối với chị Hồng, không yêu cầu chị Hồng cùng có nghĩa vụ trả tiền nên Tòa án không đưa chị Hồng tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Theo quy định tại Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự, nguyên đơn có nghĩa vụ cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu đó là có căn cứ và hợp pháp; đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể hiện bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó.

Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, ông Nguyễn Văn C đã giao nộp cho Tòa án Giấy mượn tiền, Đơn tố cáo trong đó thể hiện nội dung anh D vay 6.500.000đ của ông C. Nội dung của các chứng cứ do ông C đưa ra phù hợp với lời khai của ông C và cũng phù hợp với lời khai của chị Hồng – vợ của anh D. Do đó, việc khởi kiện của ông C đối với anh D là có căn cứ nên chấp nhận. Buộc anh D phải có nghĩa vụ trả số tiền 3.500.000đ còn nợ cho ông C là phù hợp.

Về lãi suất: Ông C không yêu Tòa án tính lãi nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản làm tin: Ngày 30/8/2016, ông C đã trả cho anh D 01 xe máy biển số 72K1-0661, anh D có ký xác nhận nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí DSST: Anh D phải nộp 200.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông C tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; Điều 91, 203, 220; khoản 2 Điều 227, 228, 235, 264, 266 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Áp dụng Điều 471, 474 Bộ luật dân sự năm 2005; khoản 2 Điều 468, Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Áp dụng pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn C.

Buộc anh Hồ Thanh D phải trả cho ông Nguyễn Văn C số tiền 3.500.000đ (ba triệu năm trăm ngàn đồng).

Về án phí DSST: Anh D phải nộp 200.000đ. Hoàn trả ông C 200.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 009353 ngày 08/12/2016 của cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật sân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ông C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đồng Nai;*
- *VKS ND tỉnh Đồng Nai;*
- *T.H.A dân sự H. Long Thành;*
- *VKS H. Long Thành;*
- *Các đương sự.*
- *Lưu HS, VP.*

Nguyễn Đình Trung